**THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN**

1. Tên sáng kiến:

“*Một số biện pháp nâng cao công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2”*

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Chủ nhiệm lớp.

3. Tác giả:

- Họ và tên: Nguyễn Thị Tâm Nữ

- Ngày tháng/năm sinh: 15/01/1980

- Trình độ chuyên môn: Đại học

- Chức vụ: Giáo viên.

- Đơn vị công tác: Trường Tiểu học tân Việt

- Điện thoại: 0978643699

4. Đơn vị áp dụng sáng kiến lần đầu:

- Tên đơn vị: Trường Tiểu Tân Việt

- Địa chỉ: xã Tân Việt – huyện Bình Giang – tỉnh Hải Dương

- Điện thoại: 03203778041

5. Thời gian áp dụng sáng kiến lần đầu:

Áp dụng từ năm học 2018 - 2019.

|  |  |
| --- | --- |
| **HỌ TÊN TÁC GIẢ** | **XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐƠN VỊ ÁP DỤNG SÁNG KIẾN** |

**TÓM TẮT SÁNG KIẾN**

Giáo viên chủ nhiệm lớp ở Tiểu học có một vai trò vô cùng quan trọng trong việc hình thành cho học sinh những cơ sở ban đầu, nền móng đầu tiên cho sự phát triển đúng đắn và lâu dài về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mĩ và các kĩ năng sống cơ bản để học sinh tiếp tục học lên các lớp trên.

Ngoài việc tổ chức, hướng dẫn các hoạt động học tập của học sinh xuyên suốt 10 buổi/tuần, giáo viên chủ nhiệm lớp còn phải thường xuyên theo dõi các hoạt động trong giờ chơi, trong các buổi sinh hoạt, giao lưu tập thể, giờ ăn bán trú ở trường…và cả hoạt động học tập ở nhà của học sinh. Vì vậy công việc của một giáo viên chủ nhiệm lớp ở Tiểu học là rất nặng nề, rất vất vả và vô cùng phức tạp.

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, người giáo viên chủ nhiệm lớp ở tiểu học phải trải qua biết bao nhiêu khó khăn, bao nhiêu vất vả. Phải là người có trình độ, năng lực phẩm chất đạo đức tốt, tâm huyết với nghề, yêu thương tận tụy với học sinh. Ngoài việc cung cấp kiến thức cho học sinh, giáo viên chủ nhiệm còn dạy về nề nếp lớp học, hướng dẫn học sinh cách xếp hàng bán trú, biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, cách trình bày trong vở, cách làm vệ sinh lớp, đề ra các nội qui của lớp,…và phải thường xuyên nhắc nhở, uốn nắn những sai sót của học sinh nên có lúc rất căng thẳng, mệt mỏi. Vì vậy, tôi khẳng định rằng công tác của giáo viên chủ nhiệm lớp ở Tiểu học là cực kì quan trọng, là nhân tố số một quyết định chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Tuy nhiên trên thực tế ở một số lớp hiệu quả công tác chủ nhiệm lớp chưa cao. Một số giáo viên nhận thức về công tác chủ nhiệm còn hạn chế. Khi được phân công chủ nhiệm lớp thì công việc tìm hiểu nhân cách, tâm lý, hoàn cảnh của học sinh còn xem nhẹ, qua loa chiếu lệ. Công tác phối hợp với các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường thiếu đồng bộ, không chặt chẽ. Giáo viên chưa quan tâm nhiều đến việc giáo dục toàn diện học sinh. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các tiết sinh hoạt tập thể, sinh hoạt 10 phút đầu giờ chưa được chú trọng đúng mức. Mặt khác với lứa tuổi học sinh lớp 2 các em chưa ý thức được tầm quan trọng của việc học, chưa có nề nếp, cũng chưa có ý thức tự học ở nhà. Đến lớp chưa chú ý vào các hoạt động học tập, còn thích chơi như ở lớp mẫu giáo, hay chọc ghẹo bạn, hay nói leo, nói tự do trong giờ học. Một số em còn lười đi học, hay nghỉ học  vô lí do. Về phía phụ huynh học sinh làm nghề nông, buôn bán không có thời gian quản lý, kiểm tra đôn đốc nhắc nhở việc học hành cho con em. Một số phụ huynh học sinh còn mang tư tưởng "khoán trắng" cho nhà trường. Họ coi việc giáo dục học sinh là trách nhiệm của nhà trường, của các thầy các cô.

Xuất phát từ những lí do nêu trên, tôi chọn viết sáng kiến: “*Một số biện pháp nâng cao công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2”*. Tôi mong được chia sẻ và nhận được những đóng góp chân tình từ các thầy giáo, cô giáo.

Sáng kiến “*Một số biện pháp nâng cao công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2”* không chỉ áp dụng được với tất cả giáo viên và học sinh lớp 2 mà còn có thể áp dụng với giáo viên và học sinh ở các lớp học, cấp học cao hơn.

Sáng kiến không những đưa ra các biện pháp rõ ràng, dễ thực hiện, có hiệu quả và có hệ thống mà các biện pháp đó không đòi hỏi phải chuẩn bị về cơ sở vật chất một cách quá công phu. Bởi vậy, sáng kiến có thể áp dụng cho mọi giáo viên, mọi học sinh trong các trường tiểu học.

Việc áp dụng sáng kiến *Một số biện pháp nâng cao công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2* đem lại lợi ích thiết thực giúp giáo viên sáng tạo hơn trong tổ chức các hoạt động giáo dục, học sinh mạnh dạn, tự tin, xây dựng một tập thể lớp đoàn kết, tích cực, chủ động trong mọi hoạt động, mang tính chất giáo dục toàn diện, phát huy khả năng tự quản, tự giác của học sinh, giúp cho học sinh có hành trang cần thiết không chỉ trong trường học mà nó còn theo các em trong suốt cuộc đời.

Qua thời gian áp dụng cho thấy, sáng kiến có hiệu quả rõ rệt. Kết quả thể hiện trên cơ sở đánh giá, khảo sát học sinh một cách khách quan, khoa học trước và sau khi thực nghiệm. Các biện pháp trong sáng kiến đã được sự hưởng ứng rất lớn từ các cán bộ quản lí, các giáo viên trực tiếp giảng dạy, cả bốn biện pháp đều được đánh giá có giá trị khoa học, thực tiễn và có tính khả thi cao.

**MÔ TẢ SÁNG KIẾN**

1. **Hoµn c¶nh n¶y sinh s¸ng kiÕn**

Giáo viên chủ nhiệm là người được Hiệu trưởng phân công chịu trách nhiệm phụ trách một lớp. Giáo viên chủ nhiệm là người thay mặt hiệu trưởng chịu trách nhiệm quản lý toàn diện lớp học từ giáo dục văn hóa cho đến giáo dục đạo đức nhân cách. Chính vì thế có thể nói giáo viên chủ nhiệm là cầu nối đa chiều giữa các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường với tập thể học sinh lớp chủ nhiệm.

          Giáo viên chủ nhiệm lớp là  người góp phần không nhỏ hình thành và nuôi dưỡng nhân cách học sinh, những chủ nhân tương lai của đất nước. Ngày nay, với sự nhận thức ngày càng đúng đắn và sâu sắc về giáo dục, có thể coi giáo viên chủ nhiệm như một nhà quản lý với các vai trò: Người lãnh đạo lớp học; người điều khiển lớp học; người làm công tác phát triển lớp học; người làm công tác tổ chức lớp học; người giúp hiệu trưởng bao quát lớp học; người giúp hiệu trưởng thực hiện việc kiểm tra sự tu dưỡng và rèn luyện của học sinh; người có trách nhiệm phản hồi tình hình lớp. Một người giáo viên chủ nhiệm giỏi sẽ góp phần xây dựng nên một tập thể lớp giỏi, nhiều tập thể lớp giỏi sẽ xây dựng nên một nhà trường vững mạnh. Giáo viên chủ nhiệm là cầu nối giữa nhà trường - gia đình và xã hội. Nếu thực hiện thành công công tác chủ nhiệm sẽ góp phần giáo dục học sinh sau này trở thành thế hệ trẻ năng động, sáng tạo và tài năng.

Là người giáo viên dạy Tiểu học, hầu như chịu hoàn toàn trách nhiệm về lớp mình phụ trách, trực tiếp giảng dạy các môn học, đồng thời tổ chức, hướng dẫn tất cả các hoạt động giáo dục. Trong những giờ tới trường giáo viên chủ nhiệm lúc nào cũng ở cạnh các em, là người “mẹ thứ hai” của các em, luôn gần gũi, dõi theo mọi hành động, hành vi của từng em trong lớp. Học sinh tiểu học còn chưa biết hành động độc lập, giáo viên phải là người tổ chức các hoạt động, làm sao cho từng em học sinh có được công việc thích hợp và bộc lộ được khả năng của mình. Mở rộng và khơi sâu trí thức, rèn luyện kĩ năng, giáo dục ý thức tự giác và ứng xử, thỏa mãn nhu cầu, kích thích sự hứng thú, phát triển năng lực của học sinh. Trong mắt các em, giáo viên chủ nhiệm là “Thần tượng”, là người mà các em tin tưởng tuyệt đối nhất, cô giáo nói gì các em cũng nghe, vâng lời cô giáo là cái duy nhất có ở tất cả các em học sinh. Chính vì thế mà người giáo viên chủ nhiệm phải chú trọng từng lời nói, hành động, việc làm chuẩn mực nhất trước học sinh, là tấm gương sáng để các em noi theo. Qua công tác chủ nhiệm, người giáo viên tiểu học góp phần to lớn trong việc hình thành và phát triển toàn diện cho các em, giúp các em trở thành người có ích cho xã hội, gia đình và

bản thân, để các em trưởng thành, lớn lên, vững vàng bước vào đời.

Tuy nhiên trong những năm gần đây, bản thân tôi nhận thấy rằng đạo đức, lối sống bị suy thoái ngày một gia tăng, lứa tuổi vị thành niên vi phạm Pháp luật rất nhiều. Trong nhà trường phổ thông nói chung và Tiểu học nói riêng, các em còn rất nhỏ, vốn hiểu biết chưa nhiều, các em như “Tờ giấy trắng” viết như thế nào thì nó in đậm, in sâu khó xóa mờ. Các em rất thơ ngây, hiếu động, dễ bị dụ dỗ, nghe theo. Mặt khác trong học tập có một số em còn ham chơi, ít chú ý, học hay quên, ý thức tự giác chưa cao. Xét thấy nhiệm vụ của mình cũng rất lớn trong việc giáo dục và hoàn thiện nhân cách cho mỗi con người trong xã hội, bắt đầu là những em học sinh mà mình đang chủ nhiệm. Hằng ngày, hằng giờ đau đáu, trăn trở, làm thế nào để có kết quả tốt nhất cho việc hoàn thiện một đứa trẻ, trở thành một người công dân tốt của gia đình và xã hội? Xuất phát từ những lý do trên, mà bao nhiêu năm làm công tác chủ nhiệm, tôi luôn tìm cho mình những biện pháp tối ưu nhất để áp dụng vào công tác chủ nhiệm của mình sao cho đạt được kết quả như mong muốn, sao cho từng “Mầm non của đất nước” phát triển tươi tốt, đơm hoa kết trái cho đời. Đó cũng là lý do tôi chọn viết Sáng kiến “*Một số biện pháp nâng cao công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2.”*

**2. Thùc tr¹ng cña vÊn ®Ò.**

Công tác chủ nhiệm có ý nghĩa rất lớn trong việc bồi dưỡng đạo đức và hoàn thiện nhân cách của học sinh. Công tác này đòi hỏi sự khéo léo, linh hoạt và nhiệt tâm của mỗi giáo viên. Không phải giáo viên chủ nhiệm nào cũng có được một phương pháp tốt để quản lí lớp học của mình, thậm chí có người còn tỏ ra lúng túng trong một số tình huống sư phạm. Thêm nữa, nhìn lại chặng đường đã qua của công tác giáo dục, xã hội nói chung và các thày cô giáo nói riêng không khỏi băn khoăn về phương pháp quản lí lớp học trước đây tỏ ra thiếu hiệu quả, thậm chí còn gây tổn hại lâu dài và nặng nề về thể chất cũng như tinh thần của học sinh. Vì thế đổi mới phương pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác chủ nhiệm thực sự là vấn đề cấp thiết mà mỗi giáo viên chủ nhiệm phải có trách nhiệm thực hiện.

**3.1 Thuận lợi và khó khăn**

*3.1.1 Thuận lợi*

*-* HS phần lớn có sức khỏe tốt, tuổi các em còn nhỏ nên việc dạy bảo, uốn nắn cũng không gặp quá nhiều khó khăn.

- Nhà trường quan tâm tạo điều kiện về cơ sở vật chất. Lớp học khang trang, tiện nghi.

- Nhờ sự phát triển của công nghệ thông tin, công tác chủ nhiệm lớp hiện nay đã

thuận lợi hơn. Giáo viên chủ nhiệm lớp ngày nay không cần mất thời gian cả buổi đến gặp cha mẹ học sinh hay viết sổ liên lạc để trao đổi tình hình học tập cũng như rèn luyện của học sinh mà thay vào đó là sổ liên lạc điện tử hoặc liên lạc trực tiếp bằng điện thoại vừa nhanh gọn lại kịp thời, chỉ cần một tin nhắn là toàn bộ cha mẹ học sinh của cả lớp có thể nắm bắt được chính xác nhanh chóng tình hình của lớp.

*3.1.2 Khó khăn*

- Về phía học sinh: Học sinh lớp 2 phải dần quen với hoạt động học tập là chủ đạo nên các em không những lúng túng trong các hoạt động học tập mà còn rất vụng về trong tự quản, trong ứng xử. Bên cạnh đó nhiều em quen được gia đình nuông chiều nên chưa có tính kỉ luật, chưa tự lập trong học tập cũng như sinh hoạt.

- Về phía cha mẹ học sinh: Hiện nay không ít gia đình còn quá mải mê kiếm tiền mà quên đi việc dạy bảo con em mình những khi ở nhà, mà gần như phó mặc cho xã hội và nhà trường, dẫn đến các em có phần khó bảo, không hứng thú học tâp, không nghe lời thầy cô.

- Về phía giáo viên: Trong những năm gần đây, ngành giáo dục đang tập trung đổi mới phương pháp giáo dục nên công tác chủ nhiệm lớp càng được quan tâm hơn và có những đòi hỏi cao hơn. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện có rất nhiều khó khăn như: đổi mới phương pháp dạy, đổi mới phương pháp học, đổi mới phương pháp đánh giá, đổi mới phương pháp tổ chức lớp học , Áp dụng mô hình trường học mới, đa phần giáo viên cũng vừa trải nghiệm, vừa rút kinh nghiệm nên đôi lúc còn lúng túng, chưa biết làm thế nào để lựa chọn và xây dựng Hội đồng tự quản của lớp được tốt. Nhiều giáo viên vẫn còn chưa quen, vẫn áp dụng những phương pháp cũ.

Một số giáo viên mới ra trường chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm, quản lý học sinh mình chủ nhiệm. Không ít giáo viên có thói quen giáo dục học sinh bằng cách trừng phạt thể xác: đánh học sinh bằng tay hoặc bằng roi, dán băng dính vào miệng, tự vả vào miệng mình khi mắc lỗi nói chuyện trong lớp, bắt học sinh quỳ gối.... còn có giáo viên trừng phạt về tinh thần bằng cách xỉ nhục, hạ thấp nhân phẩm của học sinh như chửi bới, xa lánh...Có những giáo viên tỏ ra bất lực trong việc giáo dục những học sinh cá biệt, khó bảo, nên đã sử dụng bạo lực. Biện pháp này thiếu hiệu quả, tiêu cực, phản giáo dục, gây thương tổn về lâu dài đến tinh thần của học sinh, về lâu dài các em trở nên chai lì với đòn roi, bản tính dễ hung tợn và hiếu thắng.

Có những giáo viên chưa thực sự ý thức được tầm quan trọng, chưa nắm được vai trò, nhiệm vụ của một giáo viên chủ nhiệm và gần như chỉ trú trọng tới việc dạy

kiến thức văn hóa còn công tác chủ nhiệm thì thực hiện đối phó trên sổ sách, giấy tờ.

**3.2 Khảo sát thực trạng.**

Trước khi áp dụng sáng kiến *Một số biện pháp nâng cao công tác chủ nhiệm học sinh lớp2***,** tôi đã tổ chức điều tra thực trạng của học sinh lớp mình chủ nhiệm và đã thu được kết quả như sau:

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung khảo sát** | **Kết quả khảo sát đợt 1**  **(Trước khi áp dụng sáng kiến)** |
| Thái độ học tập của học sinh. | - Có ý thức học tập. |
| Tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp. | - Tham gia chủ yếu dưới hình thức nhìn và nghe, chưa mạnh dạn, tự tin hay chủ động tham gia các hoạt động . |
| Kĩ năng giao tiếp với thầy cô, người lớn tuổi. | - Lễ phép, ngoan ngoan nhưng chưa chủ động. |
| Kĩ năng giao tiếp với bạn bè. | - Biết thể hiện thái độ, quan điểm của bản thân với bạn bè. |
| Khả năng tự lập | - 30% chưa biết tự phục vụ, 70 % biết tự phục vụ được sinh hoạt của bản thân. |
| Tinh thần đoàn kết, biết giúp đỡ lẫn nhau | - Có tinh thần đoàn kết và ý thức giúp đỡ bạn bè. |
| Số học sinh cá biệt trong lớp | - Trong lớp có hiện tượng HS cá biệt như: vi phạm nội quy của Nhà trường, của lớp, mất trật tự trong giờ học, lười học bài, đi học muộn, HS nói tục, chửi bậy, gây sự, đánh nhau, HS nhút nhát, tự ti, mặc cảm, ngại tiếp xúc. |
| Hiệu quả làm việc của Hội đồng tự quản. | - Hoàn thành nhiệm vụ GVCN giao trực tiếp trong ngày (tháng). |
| Sự phối hợp của CMHS | - CMHS có ý thức phối hợp với GVCN trong hướng dẫn con em học tập. |

Ngoài ra khi tìm hiểu về thông tin cá nhân của học sinh trong lớp tôi còn biết có những trường hợp học sinh mồ côi, cha mẹ ly hôn, cha mẹ làm ăn xa (hoặc lí do khác) phải ở với người thân; gia đình quá khó khăn về kinh tế; bản thân các em bị bệnh mãn tính… Hoặc là những em được ông bà cha mẹ quá cưng chiều, các em hay lười học, thường nghịch phá chọc ghẹo bạn bè. Các trường hợp này thường nảy sinh nhiều vấn đề trong năm học, bởi ở tuổi tiểu học, trẻ rất nhạy cảm, hành động theo bản năng, dễ bi quan trước những điều không tốt đẹp từ gia đình hay từ bạn bè trường lớp…. Để hiểu các em hơn và kịp thời ngăn chặn những suy nghĩ nông cạn, sai lầm, các hành vi không hay… hướng các em vào điều tốt đẹp, lạc quan hơn thì công tác chủ nhiệm của giáo viên là rất quan trọng. Nếu làm tốt, nó sẽ hỗ trợ rất nhiều cho giáo viên trong việc giảng dạy, giáo dục học sinh. GV tiểu học thường có nhiều thời gian gần gũi các em hơn, có khi giáo viên tiếp xúc với học sinh còn nhiều hơn cha mẹ. Vì vậy, giáo viên chủ nhiệm lớp không chỉ là người dạy chữ mà còn dạy học sinh nhiều điều tốt đẹp khác và cũng là người hiểu được tâm tư, tình cảm của trẻ nhiều nhất. Làm tốt công tác chủ nhiệm, giáo viên có thể ngăn chặn được trẻ bỏ học, trẻ chán học, trẻ trầm uất vì gia đình, trẻ bỏ nhà đi lang thang, trẻ giải quyết bất đồng bằng bạo lực… đồng thời phát huy được những năng khiếu tiềm ẩn ở các em, từ đó các em cũng thích đi học và thích học hơn. Xuất phát từ những thực trạng của vấn đề cũng như hiểu rõ được tầm quan trọng của công tác chủ nhiệm lớp, trong phạm vi bài viết này tôi xin đưa ra *“Một số biện pháp nâng cao công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2.”* Rất mong được sự trao đổi, phản hồi và góp ý xây dựng của các cấp quản lí cùng với đội ngũ giáo viên, những người làm công tác giáo dục.

**4. Các giải pháp, biện pháp thực hiện**

**4.1. GV cần nắm rõ vị trí, vai trò, nhiệm vụ của giáo viên chủ nhiệm.**

|  |
| --- |
| - Giáo viên chủ nhiệm là người đại diện cho Hiệu trưởng quản lí toàn diện học sinh một lớp học ở trường tiểu học. Quản lí toàn diện một lớp học không chỉ là quản lí nhân sự như: Số lượng, tuổi tác, giới tính, hoàn cảnh gia đình, trình độ học sinh về học lực và đạo đức,... mà điều quan trọng là phải đưa ra dự báo, vạch được một kế hoạch giáo dục phù hợp với thực trạng để dắt dẫn học sinh thực hiện kế hoạch đó, khai thác hết những điều kiện khách quan, chủ quan trong và ngoài nhà trường đạt tới mục tiêu giáo dục. |
| - Giáo viên chủ nhiệm lớp là người đại diện quyền lợi, nguyện vọng chính đáng của tập thể học sinh, là “cầu nối” giữa lớp với Hiệu trưởng và các thầy cô giáo. Đối với tập thể học sinh một lớp học, không có một giáo viên nào lại có cơ hội, có điều kiện thiết lập quan hệ thân thiện, tự nhiên như giáo viên chủ nhiệm lớp. Với ưu thế của giáo viên chủ nhiệm, nhiều người đã xây dựng được mối quan hệ vừa là thầy trò, vừa là anh em, bạn bè,... là chỗ dựa tinh thần, luôn được học sinh tin yêu, chia sẻ những băn khoăn thắc mắc, bộc lộ những nguyện vọng, khát khao... giáo viên chủ nhiệm lớp cần tận dụng những điều kiện đó để thu thập tất cả những thông tin của học sinh để xử lí. |
| - Giáo viên chủ nhiệm lớp còn là “cầu nối” giữa nhà trường với gia đình và các tổ chức xã hội, là người tổ chức phối hợp, liên kết các lực lượng trong quá trình thực hiện mục tiêu giáo dục. Người giáo viên chủ nhiệm lớp có một trọng trách nặng nề, đó là tổ chức, phối hợp, liên kết các lực lượng giáo dục xã hội và gia đình để thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.  Giáo viên chủ nhiệm phải là người có trách nhiệm đầu tiên nghiên cứu thực trạng, xác định nội dung, các biện pháp, hình thức, lên kế hoạch và tổ chức sự phối hợp liên kết các lực lượng xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thiết lập quan hệ tốt đẹp nhằm phát huy những yếu tố tích cực, hạn chế tối đa những ảnh hưởng tiêu cực đến quá trình giáo dục thế hệ trẻ  Việc xây dựng một môi trường giáo dục lành mạnh là trách nhiệm của tất cả mọi người, mọi thế hệ lớn tuổi, không chỉ là của giáo viên chủ nhiệm. Tuy nhiên, đối với môi trường giáo dục học sinh phổ thông, giáo viên chủ nhiệm cần tự xác định phải có trách nhiệm, vì giáo viên chủ nhiệm nắm vững mục tiêu, có năng lực tổ chức phối hợp các lực lượng xã hội và gia đình. |

Khi được phân công làm công tác chủ nhiệm, phải làm sao để học sinh tiếp thu chậm, học sinh ít chịu học tập sẽ cần cù chịu khó chăm chỉ học tập, học sinh có hoàn cảnh khó khăn biết phấn đấu vượt khó, duy trì việc học tập của mình…Đó là công việc hết sức cần thiết và cũng là một trong những mục tiêu, yêu cầu đầu tiên đối với công tác chủ nhiệm. Vai trò của giáo viên chủ nhiệm rất quan trọng trong việc quản lí học sinh trên mọi phương diện và cũng là trung tâm thu hút học sinh đến trường đến lớp. Lớp học là một tổ chức nhỏ trong nhà trường, có nhiều lớp tốt sẽ đưa phong trào nhà trường đi lên và đây cũng là một mục tiêu quan trọng trong giáo dục, tạo nên môi trường thân thiện, hình thành nên sự tích cực trong học sinh. Nhiệm vụ cụ thể của mỗi giáo viên chủ nhiệm là:

- Lên kế hoạch và hướng phấn đấu của lớp trong năm học như: Bao nhiêu học sinh hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, bao nhiêu học sinh hoàn thành tốt nhiệm vụ, học sinh hoàn thành nhiệm vụ, phấn đấu hạn chế học sinh chưa hoàn thành nhiệm vụ.

- Tổ chức lớp thành một lực lượng tự quản: Phân công học sinh hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ kèm học sinh hoàn thành hoặc chưa hoàn thành nhiệmvụ.  
 - Phối hợp với gia đình, ban giám hiệu nhà trường có biện pháp nhắc nhở, động viên thông qua các buổi sinh hoạt lớp, chào cờ, các đợt thi đua, các buổi ngoại khóa hay họp phụ huynh. Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với các lực lượng xã hội nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục của lớp chủ nhiệm, liên kết các lực lượng xã hội trong giáo dục thế hệ trẻ cũng là một nguyên tắc nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục, để thực hiện tốt chức năng phối hợp các lực lượng xã hội không ai thực hiện tốt hơn giáo viên chủ nhiệm. Phối hợp các lực lượng xã hội không chỉ dừng ở chỗ nhận thức, mà quan trong hơn cả là xây dựng được chương trình, kế hoạch hoạt động nhằm thống nhất, khép kín quá trình hoạt động, về không gian, thời gian tác động đến học sinh của lớp chủ nhiệm.

**4.** **2.** **Tìm hiểu học sinh – Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm phù hợp.**

Người giáo viên chủ nhiệm giỏi là người nắm chắc đặc điểm, hoàn cảnh của từng học sinh trong lớp mình chủ nhiệm. Đồng thời xây dựng được một kế hoạch chủ nhiệm hiệu quả, chất lượng, khả thi khi thực hiện. Do vậy, ngay từ những ngày đầu nhận lớp, tôi thực hiện ngay công tác điều tra HS thông qua phiếu sau đây. Tôi phát cho mỗi phụ huynh một phiếu điều tra và để phụ huynh điền đầy đủ thông tin trong phiếu:

Tôi phát cho mỗi phụ huynh một phiếu điều tra và để phụ huynh điền đầy đủ thông tin trong phiếu:

|  |
| --- |
| **ĐIỀN CÁC THÔNG TIN SAU**  Họ và tên học sinh: ……………………………………………………  Ngày sinh:………………………………  Nơi sinh:……………………………………………………………….  Là con thứ: ….. trong gia đình.  Địa chỉ gia đình:………………………………………………………...  Họ tên bố:……………………………………… Năm sinh:…………..  Nghề nghiệp: ……………………. Số điện thoại:…………………….  Họ tên mẹ:……………………………………… Năm sinh:…………..  Nghề nghiệp: ……………………. Số điện thoại:…………………….  Hoàn cảnh gia đình..................................................................................  Kết quả học tập năm lớp 1: .....................................................................  Môn học yêu thích:..................................................................................  Những người bạn thân nhất trong lớp:....................................................  Sở thích:.................................................................................................. |

Qua phiếu điều tra này, tôi nắm được đầy đủ các thông tin cần thiết về từng học sinh để ghi vào Sổ Chủ nhiệm. Và quan trọng hơn cả là tôi đã biết được nguyên nhân, những yếu tố tích cực hoặc tiêu cực, những thuận lợi hay khó khăn đang tác động đến học sinh. Đồng thời biết được phương pháp giáo dục của gia đình ( tốt hay chưa tốt ) để có thể tham mưu, tư vấn và lựa chọn phương pháp giáo dục phù hợp, có hiệu quả. Trong quá trình giảng dạy, tôi để ý, quan sát các em học tập, vui chơi, tìm hiểu đặc điểm của từng em. Sau đó tiến hành phân loại đối tượng để đưa vào sổ kế hoạch công tác chủ nhiệm như: học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh tiếp thu chậm, học sinh có năng lực,...

Năm học 2018 - 2019, lớp tôi có tổng số 30 học sinh. Tôi chia học sinh thành các nhóm rồi xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng nhóm. Gia đình các em Xuân, Phương thuộc hộ nghèo, tôi hướng dẫn phụ huynh làm đơn, đề nghị nhà trường miễn một số khoản đóng góp. Tuyên truyền, kết hợp với hội phụ huynh giúp đỡ. Từ đó nhắc nhở các em yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau, tự tin tham gia vào các hoạt động học tập.

Với những em hay nghịch ngợm, trêu đùa các bạn, gây mất trật tự trong giờ học thì tôi nhắc nhở nghiêm khắc, dùng các biện pháp kỉ luật tích cực, giao nhiệm vụ kiểm tra, giám sát cho các bạn trong Hội đồng tự quản... Tôi luôn cố gắng kiềm chế và tôn trọng học sinh, tìm hiểu cặn kẽ thấu đáo nguyên nhân để có biện pháp giúp đỡ các em sửa chữa khi các em mắc sai lầm, thiếu sót. Tôi không vội vàng la mắng, trách phạt mà bình tĩnh, kiềm chế, kiên trì chờ đến hết buổi học gặp riêng các em để hỏi cho rõ nguyên nhân. Lần đầu các em vi phạm, tôi nhẹ nhàng nhắc nhở. Nếu lần thứ hai, các em vẫn tái phạm, tôi phải kết hợp cùng phụ huynh để có biện pháp giúp đỡ, giáo dục các em.

Hàng ngày, tôi luôn khích lệ và biểu dương các em kịp thời, khen ngợi những ưu điểm của các em nhiều hơn là phê bình khuyết điểm. Tôi cố tìm ra những ưu điểm nhỏ nhất để khen ngợi động viên các em. Nhưng trong khi khen, tôi cũng không quên chỉ ra những thiếu sót để các em khắc phục và ngày càng hoàn thiện hơn.

Gặp gỡ phụ huynh học sinh trao đổi về tình hình học tập, cũng như sự tiến bộ của con em để phụ huynh giúp đỡ, quan tâm đến việc học của các em. Thống nhất biện pháp giáo dục với phụ huynh. Bởi vậy các em đã tiến bộ hơn rất nhiều.

**4.3. Xây dựng, củng cố, nâng cao các nề nếp, quy định của lớp, của trường:**

Mỗi lớp học để đảm bảo nề nếp cần có nội quy riêng mà giáo viên chủ nhiệm đề ra và yêu cầu học sinh thực hiện. Bên cạnh đưa ra nội quy lớp học riêng, tôi sẽ khuyến khích, tạo môi trường cho các con học tập tốt nhất, đặc biệt tôi không tạo những áp lực cho các em.

*4.3.1. Nội quy lớp học:*

Đối với học sinh lớp 2, giáo viên cần đưa ra những yêu cầu đơn giản, dễ hiểu để giúp các em thực hiện tốt nội quy lớp học:

**-** Đi học đều và đúng giờ, không bỏ học vô lí do.

**-** Giữ gìn lớp học sạch sẽ trong suốt buổi học, bàn ghế phải ngay ngắn, không  xả rác bừa bãi.

**-** Lớp học được trang trí đẹp, phù hợp, có tính thẩm mĩ và giáo dục cao.

**-** Mọi thành viên trong lớp sử dụng có hiệu quả và bảo quản tốt các thiết bị, đồ dùng dạy học; sử dụng tiết kiệm điện, nước.

**-** Tập thể học sinh thân thiện: không nói tục, chửi thề; luôn hòa nhã với bạn bè và giúp đỡ nhau trong học tập.

**-** Tích cực tham gia các hoạt động tập thể, rèn luyện kĩ năng sống, giữ gìn vệ sinh môi trường, cam kết không vi phạm luật giao thông. Biết chia sẻ với những bạn có hoàn cảnh khó khăn.



***Nội quy lớp học***

*4.3.2. Trang trí lớp học sạch- đẹp.*

Lớp học thân thiện phải luôn sạch sẽ, ngăn nắp và được trang trí đẹp, đảm bảo tính thẩm mĩ và tính giáo dục cao. Do vậy, tôi hướng dẫn và cùng với học sinh thực hiện các công việc sau đây:

- Trang trí lớp đẹp, hài hòa đảm bảo tính thẩm mĩ và tính giáo dục cao. Phần trang trí lớp, tôi giao trực tiếp cho học sinh, mỗi bạn sẽ vẽ bức tranh theo chủ đề tự chọn. Bức tranh nào đẹp sẽ được tuyên dương và dán vào góc học tập cuối bảng lớp. Ngoài ra tôi mua những đồ trang trí như bông hoa, con vật tùy theo mỗi ngày lễ lớn động viên, khuyến khích các em cùng cô trang trí lớp vào ngày Noel, Tết Nguyên Đán, 8-3...Tất cả các em đều hào hứng tham gia và có tinh thần làm việc rất tốt.

  

  

***Một số hình ảnh trang trí lớp học***

******



***Tổ chức sinh nhật Hình ảnh góc chúc mừng sinh nhật***



***Góc" Điều em muốn nói"***

**4.4. Xây dựng mối quan hệ thầy - trò và bạn bè trong lớp**

*4.4.1. Xây dựng mối quan hệ thầy- trò:*

Trước đây, quan hệ thầy, trò là quan hệ chịu ơn - ban ơn; bề trên - kẻ dưới; giảng giải - ghi nhớ. Ngày nay, quan hệ này được thay bằng quan hệ phân công- hợp tác. Thầy thiết kế - trò thi công. Thầy làm mẫu, giao việc - trò làm theo mẫu của thầy. Mỗi lời thầy nói ra phải là một “lệnh” (một lời giao việc). Do vậy, mọi yêu cầu tôi đưa ra, học trò phải thi hành thật *nghiêm*. Ngay từ đầu, tôi yêu cầu học trò phải cố gắng làm cho đúng. Nếu chưa đúng thì phải làm lại cho đúng mới thôi. Đúng là đúng từ việc làm, nghiêm là nghiêm trong việc làm chứ không phải ở thái độ khắt khe, gay gắt. Quan hệ cơ bản nhất của tôi và học trò là quan hệ hợp tác làm việc: tôi giao việc- học trò làm; tôi hướng dẫn- học trò thực hiện.

- Khi giao việc, tôi chỉ nói một lần, nhưng chỉ nói khi lớp trật tự. Với cách làm này, tự nhiên thầy sẽ trở nên nói ít, học trò sẽ làm nhiều. Làm việc như thế nào thì đạo đức, ý thức sẽ kèm theo như thế ấy. Làm đến nơi đến chốn thì ý thức kỉ luật cũng đến nơi đến chốn.

- Hành vi của giáo viên sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến tâm lí cũng như sự hình thành tính cách của trẻ. Vì vậy, khi lên lớp, tôi luôn chú ý đến cả cách đi đứng, nói năng, cách ăn mặc, cách cầm sách, chữ viết, thái độ,...để học trò noi theo. Không vì bất cứ lí do gì mà tôi cho phép mình cẩu thả hoặc xuề xòa, qua loa trước mặt học sinh.

- Khi học sinh nào làm bài chưa đúng, tôi yêu cầu học sinh đó phải đọc lại và làm lại bài. Tôi giúp đỡ, hướng dẫn cụ thể học sinh làm lại ngay tại lớp. Do đặc điểm tâm lí học sinh tiểu học thường thích khen nhiều hơn, phê bình ít hơn. Tôi khen ngợi những học sinh làm tốt để động viên tinh thần các cháu. Đối với học sinh làm chưa tốt, tôi thường xuyên gọi lên bảng kèm và hướng dẫn thêm. Nhờ thường xuyên lên bảng, sự giúp đỡ kịp thời của giáo viên mà các em trở thành những con người tự tin hơn, hăng hái phát biểu hơn, lớp học sôi nổi hơn. Đặc biệt các em sẽ trung thực, không gian dối.

- Khi có học sinh mắc sai lầm, thiếu sót, tôi luôn cố gắng kiềm chế và tôn trọng học sinh, tìm hiểu cặn kẽ thấu đáo nguyên nhân để có biện pháp giúp đỡ các em sửa chữa. Tôi phân tích chỉ ra cho các con thấy mặt nào đúng, mặt nào sai. Tuy nhiên các con mới là học sinh lớp 2 nên nhận thức chưa nhiều vì vậy đối với việc làm chưa đúng tôi phải nghiêm khắc nhắc nhở trước toàn lớp để những bạn khác không mắc phải.

Tôi biết có những em học yếu hoặc có hôm không học bài, làm bài nhưng lỗi không phải hoàn toàn là do các em. Có em ham chơi nên quên học bài, có em do bị mất căn bản từ các lớp dưới. Nhưng cũng có em học yếu, hoặc không học bài làm bài là do những điều kiện khách quan. Vì vậy, đứng trước một học sinh quậy phá, hay lơ đãng không học bài, làm bài, tôi không phạt ngay mà bình tĩnh chờ đến hết buổi học gặp riêng các em để hỏi cho rõ nguyên nhân. Tôi nhẹ nhàng nhắc nhở, kèm thêm cho các em vào giờ Hướng dẫn học trên lớp.

- Hàng ngày, tôi luôn khích lệ và biểu dương các em kịp thời, ca ngợi những ưu điểm của các em nhiều hơn là phê bình khuyết điểm. Tôi cố tìm ra những ưu điểm nhỏ nhất để khen ngợi động viên các em. Nhưng trong khi khen, tôi cũng không quên chỉ ra những thiếu sót để các em khắc phục và ngày càng hoàn thiện hơn.

- Khi nói chuyện, khi giảng, cũng như khi nghiêm khắc phê bình lỗi lầm của học sinh, tôi luôn thể hiện cho các em thấy tình cảm yêu thương của một người thầy đối với học trò. Theo qui luật phản hồi của tâm lí, tình cảm của thầy trước sau cũng sẽ được đáp lại bằng tình cảm của học trò. Lòng nhân ái, bao dung, đức vị tha của người thầy luôn có sức mạnh to lớn để giáo dục và cảm hóa học sinh. Bên cạnh đó, giáo viên phải luôn vui vẻ, niềm nở, khi nhìn giáo viên vui vẻ, học sinh cũng sẽ vui hồn nhiên. Người giáo viên phải dễ gần để học sinh có thể nói chuyện, để các em muốn hỏi điều gì có thể hỏi giáo viên được ngay. Giáo viên biết yêu quý học sinh, ngay cả với những học sinh không phải học tốt nhất lớp. “Lớp học thân thiện” chỉ có được khi người thầy có tấm lòng nhân hậu, bao dung, hết lòng vì học sinh thân yêu của mình. Có một người thầy như vậy thì chắc chắn học sinh sẽ chăm ngoan, tích cực và ham học, thích đi học.

- Tôi luôn khuyến khích, động viên các em phải biết giúp đỡ bạn bè như khi bạn ốm phải nghỉ học có thể giảng bài cho bạn, bạn quên bút sẵn sàng cho bạn mượn....Tôi nhắc nhở các em biết nói lời cảm ơn khi ai đó giúp mình, phải biết nói lời xin lỗi khi chúng ta gây ra lỗi với một người nào đó dù bất kể là ai. Nên dù nhỏ tuổi, các con nhận thức rất tốt điều đó, lời “ cảm ơn – xin lỗi” dường như là văn hóa đẹp của lớp tôi.

*4.4.2. Xây dựng mối quan hệ bạn bè:*

Trong cuộc sống của mỗi con người, ngoài những người thân trong gia đình ra, ai cũng cần có bạn bè để chia sẻ. Học sinh Tiểu học cũng vậy. Nếu các em có nhiều bạn bè thân thiết trong lớp thì các em sẽ hợp tác vui vẻ với nhau và sẽ giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Xây dựng được mối quan hệ bạn bè đoàn kết, gắn bó thì tôi sẽ xây dựng được nề nếp lớp học, tiến tới xây dựng môi trường học tập thân thiện. Từ môi trường học tập thân thiện đó, chất lượng học tập của lớp chắc chắn sẽ được nâng cao.

Để xây dựng mối quan hệ bạn bè thân thiết, đoàn kết, gắn bó, sẵn sàng giúp đỡ nhau trong học tập, tôi luôn tạo ra các hoạt động, các vấn đề đòi hỏi sự hợp tác của nhiều học sinh. Cách làm cụ thể như sau:

- Tôi thường xuyên đổi chỗ các em, chia nhóm thảo luận trong giờ học để các em có tinh thần đồng đội cùng giúp đỡ nhau trong học tập, có thể ngồi một bạn giỏi với một bạn kém hơn để các em trao đổi, giúp đỡ lẫn nhau theo phương hướng “đôi bạn cùng tiến”.

- Khi có chuyện xích mích giữa em này với em kia, tôi kịp thời can thiệp. Tôi gặp gỡ trao đổi riêng với từng học sinh hoặc nhóm học sinh để biết rõ đầu đuôi. Sau đó phân tích rõ ai đúng, ai sai. Ai sai thì phải nhận lỗi và xin lỗi bạn. Sau đó giảng hòa và bắt tay nhau vui vẻ trở lại.

**4.5. Thành lập Hội đồng tự quản làm việc có hiệu quả.**

Công tác tổ chức lớp là một vấn đề rất quan trọng đối với mỗi giáo viên chủ nhiệm. Ngay từ đầu năm học, khi nhận lớp tôi thường trao đổi với cha mẹ học sinh để tìm hiểu đặc điểm tính cách cũng như năng lực của từng học sinh khi sinh hoạt tại gia đình hay qua các lớp 2. Từ đó, cùng học sinh lựa chọn, xây dựng nên một Hội đồng tự quản của lớp là những học sinh tiêu biểu, nhiệt tình, có năng lực chỉ đạo lớp. Hội đồng tự quản lớp bao gồm: 1 chủ tịch hội đồng tự quản; 2 phó chủ tịch hội đồng tự quản và các ban chuyên trách như: ban học tập, ban đối ngoại, ban thư viện, ban sức khỏe vệ sinh, ban văn nghệ thể dục... Hàng tuần, hàng tháng tôi tổ chức cho các em bình bầu để thay đổi học sinh trong hội đồng tự quản nhằm giúp nhiều HS trong lớp đều có cơ hội được thể hiện. Để phát huy tốt vai trò của trưởng ban tôi đã khích lệ, bồi dưỡng các trưởng ban về năng lực tổ chức và điều hành ban để các trưởng ban phát huy được vai trò điều hành toàn bộ hoạt động của ban trong quá trình học tập như: huy động các thành viên trong ban tích cực tham gia thảo luận; bổ sung nội dung thảo luận; tổ chức đánh giá kết quả làm việc, kết quả học tập; cách trình bày của các thành viên, tổng kết các ý kiến của ban để báo cáo với thày cô. Qua việc điều hành ban các em phát triển kĩ năng cơ bản như: kĩ năng giao tiếp, ứng xử; kĩ năng hợp tác; kĩ năng điều hành.... Xây dựng được hội đồng tự quản hoạt động tốt ngoài việc giúp các em phát triển các kĩ năng mà còn giúp giáo viên chủ nhiệm đỡ vất vả trong công tác quản lí lớp, nâng cao tinh thần đoàn kết giữa các thành viên trong nhóm.

Dưới đây chính là Hội đồng tự quản của lớp 2G do tôi chủ nhiệm:

**HỘI ĐỒNG TỰ QUẢN LỚP 2G**

**CHỦ TỊCH HĐTQ**

|  |
| --- |
| Phạm Minh Hằng |

**PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Vũ Phúc Lâm |  | Vũ Phương Nhung |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Ban Học tập,  Thư viện |  | Ban  Đối ngoại |  | Ban Sức khỏe , TDVS |  | Ban  Văn nghệ |
| Vũ Thắng |  | Đỗ Tiến Minh |  | Vũ Nam Khánh |  | Nguyễn Khanh |
| Vũ Đức Duy |  | Phạm Khánh Ly |  | Phạm TRà My |  | Đặng P Anh |
| Vũ Hải Anh |  | Vũ Nhật Anh |  | Phan Nhật Minh |  | Đặng Khoa |
| Trần Dũng |  | Nguyễn Anh |  | Phạm Gia Bảo |  | Phạm Thu Thuỷ |
| Vũ Dũng |  | Vũ Hoàng Hiếu |  | Vũ Thế Anh |  | Đõ Quang Vinh |
| Vũ Thảo |  | Vũ Khánh Linh |  | Vũ Xuân Trọng |  | Vũ Thị Khoa |
| Trần Kiên |  | Nhữ Gia Hưng |  | Nguyễn Nguyệt |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

Hội đồng tự quản cũng có sự thay đổi nhân sự thường xuyên, khuyến khích nhiều em được tham gia, nâng cao năng lực tự quản, ý thức cá nhân của các em. Đồng thời đây cũng là một biện pháp giáo dục nhẹ nhàng nhưng vô cùng hiệu quả.

**4.6. Tích cực hối hợp với các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường*.***

*4.6.1. Phối hợp với Ban giám hiệu và Hội đồng giáo dục nhà trường*

Tôi tiếp nhận chủ trương, kế hoạch của nhà trường. Từ đó tôi xây dựng kế hoạch và hướng dẫn HS triển khai thực hiện kế hoạch cho phù hợp với tình hình của lớp chủ nhiệm. Trong quá trình xây dựng và triển khai kế hoạch, nếu xuất hiện những khó khăn hoặc những tình huống đột biến không thể hoặc không thuộc quyền xử lý thì giáo viên chủ nhiệm cần báo cáo kịp thời với Ban giám hiệu để lấy ý kiến chỉ đạo, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch hoặc thay đổi phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động, tận dụng sự hỗ trợ về tinh thần và vật chất của cấp trên. *Ví dụ: Sau khi tìm hiểu về đặc điểm tình hình học sinh của lớp mình phụ trách, tôi nhận thấy trong khi trong lớp mình có một em tên là Vũ Đức Dũng, em có đặc điểm tâm lí rất đặc biệt, khả năng tiếp thu của em chậm hơn nhiều so với các bạn cùng lớp. Tôi đã bàn bạc với cha mẹ em, báo cáo với BGH tình hình của em học sinh đó. Nhờ có sự thống nhất với cha mẹ em, sự chỉ đạo của Ban giám hiệu mà tôi đã lên được một kế hoạch giáo dục đặc biệt phù hợp với bản thân em Quỳnh Anh, giúp em mạnh dạn, tự tin khi đến lớp.*

Báo cáo kế hoạch hoạt động chủ nhiệm lớp theo định kỳ như cuối học kỳ, hoặc đột xuất (nếu có) với Ban giám hiệu theo hướng dẫn chung của nhà trường như đánh giá, xếp loại học tập, rèn luyện đạo đức và các mặt hoạt động khác của từng học sinh và của cả lớp.

Giáo viên chủ nhiệm có thể đề đạt nguyện vọng chính đáng của học sinh lớp chủ nhiệm với Ban giám hiệu nhà trường, đề xuất các phương án giải quyết với sự suy nghĩ thấu đáo, cẩn trọng hay phản ánh những ý kiến nguyện vọng của gia đình học sinh về sự đồng tình hay phản bác đối với những chủ trương, quy định của nhà trường trong các mặt hoạt động giáo dục để cấp trên có sự xem xét, giải đáp hoặc sửa đổi cho phù hợp với thực tế.

*4.6.2. Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm các lớp khác cùng khối*

Trong các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn, tôi cùng các giáo viên chủ nhiệm khác trong khối 2 thường cùng nhau bàn bạc, thống nhất về nội dung, kế hoạch, cách thức các hoạt động chủ nhiệm tương ứng với những thời điểm cụ thể của kế hoạch năm học, trao đổi kế hoạch phối hợp với các khối chủ nhiệm khác trong trường. Báo cáo hoạt động của lớp mình chủ nhiệm về các mặt giáo dục, đề xuất sự giúp đỡ, phối hợp của các lớp cùng khối đối với một số công việc nhằm tạo phong trào, phát huy sức mạnh của cộng đồng khối lớp. *Ví dụ: Trong chương trình Tiếng Việt lớp 2, HS được học về nhiều phân môn hơn so với lớp 1 như Tập đọc, Luyện từ và Câu, Tập làm văn, Chính tả, đa phần các em đều rất ngại học. Để nâng cao kĩ năng đọc, viết của học sinh trong lớp mình chủ nhiệm, tôi đã bàn bạc với các GVCN khác trong khối tổ chức cho HS những cuộc thi đọc hàng tuần, giao lưu viết chữ đẹp để tìm ra học sinh đọc có tiến bộ nhất tuần để tuyên dương, khen thưởng. Nhờ có phong trào đó mà học sinh rất say sưa học tập, chất lượng học tập môn Tiếng Việt tiến bộ lên rõ rệt.*

Ngoài ra tôi còn thường xuyên trao đổi những kinh nghiệm thành công hoặc thất bại, sáng kiến được chọn lọc trong quá tình thực thi công tác chủ nhiệm của bản thân với đồng nghiệp để cùng chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau, tạo môi trường đồng cảm, đồng trách nhiệm đối với thế hệ trẻ.

*4.6.3. Phối hợp với các giáo viên bộ môn giảng dạy tại lớp chủ nhiệm*

Các giáo viên bộ môn giảng dạy tại lớp chủ nhiệm ở tiểu học có số thời gian làm việc tiếp xúc với học sinh không nhiều, nhưng vẫn có điều kiện hiểu biết năng lực, sở trường của mỗi học sinh đối với hoạt động chủ đạo của các em – hoạt động học tập. Vì thế tôi nghĩ, sự, vừa đảm bảo tính đồng bộ khách quan, thực tiễn và cá biệt trong khi triển khai kế hoạch chủ nhiệm và đánh giá kết quả phấn đấu rèn luyện của học sinh. Bởi vậy, giáo viên chủ nhiệm cần:

- Nắm bắt số lượng cụ thể giáo viên bộ môn dạy lớp mình chủ nhiệm, lịch trình giảng dạy của mỗi người trong năm học.

- Có hiểu biết cơ bản về tính cách năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, vai trò và vị thế của mỗi giáo viên bộ môn, hoàn cảnh sống của họ.

- Liên hệ mật thiết với giáo viên bộ môn để nắm bắt được tình hình học tập của mỗi học sinh đối với bộ môn họ giảng dạy về thái độ, trình độ nhận thức, kết quả học tập. Nhờ những thông tin do giáo viên bộ môn cung cấp, giáo viên chủ nhiệm có thể có được một bức tranh cụ thể, rõ nét hơn về mỗi học sinh, từ đó có được cách thức tác động, điều chỉnh, bổ sung phù hợp với đặc điểm phát triển nhân cách của đối tượng giáo dục. *Ví dụ: Qua theo dõi việc tập thể dục buổi sáng và thể dục giữa giờ của lớp, tôi thấy em Huy tập rất hời hợt, các động tác không chuẩn, ít có tác dụng cho sức khỏe, tôi đã gặp gỡ GV dạy bộ môn thể dục của lớp mình chủ nhiệm để trao đổi và được biết em Huy vẫn có khả năng tập tốt các động tác thể dục đó nhưng do em chưa tập trung, chưa cố gắng trong quá trình luyện tập hàng ngày. Khi đã biết lí do, tôi gọi em Huy đến phân tích cho em hiểu tác dụng của việc tập thể dục nghiêm túc đối với sức khỏe của em cũng như tác hại của việc em chưa nghiêm túc trong giờ thể dục đối với bản thân em hay phong trào của trường, của lớp. Sau khi đã hiểu ra em Huy không những đã rất cố gắng mà còn giúp đỡ bạn khác trong các giờ thể dục.*

- Thông báo cho giáo viên bộ môn tình hình phấn đấu rèn luyện, những mặt mạnh và mặt yếu của tập thể lớp, những học sinh có năng lực học tập tốt, những học sinh có năng lực học tập chưa tốt, những học sinh có phẩm chất đạo đức cần phải lưu tâm, uốn nắn. *Ví dụ: Em Thảo là một học sinh rất ngoan ngoãn nhưng tính tình nhút nhát, em rất e ngại khi tiếp xúc với thày cô,khi gặp thầy cô em chỉ nhìn bằng ánh mắt như muốn chào nhưng không dám gần gũi, mạnh dạn chào thầy cô, qua tìm hiểu tôi còn được biết do em ít có cơ hội tiếp xúc với người thân vì em ở với bà. Bởi vậy, tôi đã không đánh giá rằng em Thảo chưa ngoan hay chưa lễ phép mà đã trao đổi với cô giáo dạy môn đạo đức và các cô bộ môn khác, tôi cùng các cô đã tạo cho em một sự gần gũi, cho em có nhiều cơ hội thể hiện mình hơn trong các tiết thực hành, qua một thời gian em đã tiến bộ rất nhiều.*

- Phối hợp với giáo viên bộ môn tổ chức các hoạt động ngoại khoá phục vụ hoạt động dạy học, đồng thời tạo cơ hội để tập thể lớp có được môi trường giao lưu và tăng thêm khả năng nắm bắt tình hình thực tế xã hội cho mỗi học sinh.

- Tổ chức học sinh trong lớp thăm hỏi, động viên các thầy, cô giáo giảng dạy tại lớp nhân các ngày lễ (ngày 8/3; ngày 2/9; ngày 20/11, tết nguyên đán...)

*4.6.4. Phối hợp với cha mẹ học sinh*

Ngoài thời gian tham gia các hoạt động giáo dục ở trường, thời gian sinh hoạt ở gia đình rất quan trọng, tạo điều kiện để HS có khả năng thực hiện những hoạt động của mình. Gia đình là một môi trường ảnh hưởng lớn tới việc giáo dục các em. Vì vậy, cha mẹ HS phải là những tấm gương cho trẻ, luôn đòi hỏi, đánh giá, khích lệ động viên trẻ thì kết quả giáo dục sẽ được nâng cao. Ngược lại, nếu gia đình không gương mẫu, không là một môi trường giáo dục tốt thì kết quả giáo dục HS sẽ không đạt hiệu quả cao, có khi chỉ mang tính chất hình thức, không thực chất. Rõ ràng gia đình có tính chất hai mặt ảnh hưởng đến việc giáo dục HS. Sự quan tâm của cha mẹ HS, điều kiện sinh sống của gia đình có ảnh hưởng rất lớn đến việc giáo dục các em. Nhiệm vụ của nhà trường mà trước hết là giáo viên chủ nhiệm lớp trong việc phối hợp với gia đình là ở chỗ làm cho HS được thực hành nhiều hoạt động giáo dục, thể hiện hành động, việc làm của các em trong thời gian ở nhà và sự phối hợp cùng đánh giá về sự tiến bộ của các em, từ đó nhà trường có phương pháp điều chỉnh cho phù hợp.

Hình thành nhân cách cho học sinh là quá trình tổ chức hoạt động có mục đích có kế hoạch đến các mặt nhận thức, tình cảm và hành động ý chí của các em. Hiệu quả của quá trình tổ chức này phụ thuộc vào nhiều yếu tố, trong đó việc phối hợp với các bậc cha mẹ và thân nhân của học sinh là yếu tố cần được coi trọng. Bởi gia đình là tế bào của xã hội, là cái nôi thân yêu nuôi dưỡng cả đời người, là môi trường quan trọng giáo dục nếp sống và hình thành nhân cách. Đảm bảo sợi dây liên kết gắn bó giữa nhà trường với gia đình là một đảm bảo cho việc thực hiện tính liên tục và đồng bộ trong giáo dục, vừa là sự bù đắp những tác động giáo dục mà trong điều kiện của nhà trường khó có thể làm được.

Để có mối liên hệ gắn bó, mật thiết với cha mẹ học sinh, theo tôi người giáo viên chủ nhiệm cần phải:

- Liên lạc với cha mẹ HS ngay khi năm học bắt đầu, có nghĩa là khi tiếp nhận danh sách HS của lớp là tiếp nhận luôn danh sách cha mẹ hoặc người nuôi dưỡng HS.

- Hình thành một bộ hồ sơ gửi cho mỗi phụ huynh học sinh để có thông tin như:

+ Tên họ, nghề nghiệp cha mẹ hoặc người nuôi dưỡng.

+ Địa chỉ gia đình.

+ Số điện thoại để liên lạc khi cần thiết.

+ Những đặc điểm cần chú ý khi giáo dục con em của mình mà gia đình thấy cần thiết đề nghị với giáo viên chủ nhiệm.

+ Có thể ghi chú thêm thời gian hay cách tốt nhất để liên lạc giữa GV với gia đình khi cần thiết.

- Lập một danh sách số điện thoại chung của các gia đình HS gửi cho tất cả các GV của lớp.

- Chuẩn bị đưa ra một danh sách những đồ dùng, những sách vở và dụng cụ cần thiết mà các em phải mang theo vào mỗi ngày đến lớp. Đối với lớp 2, giáo viên chủ nhiệm cần thống nhất với cha mẹ HS về cách hướng dẫn HS cách tự chuẩn bị đồ dùng học tập khi đến lớp.

- Gửi thông báo cho cha mẹ hoặc người nuôi dưỡng biết về kế hoạch họp Hội Cha Mẹ HS, kể cả nội dung và ngày giờ cụ thể. Có thể gợi ý những vấn đề cần thảo luận cũng như những mối quan tâm đặc biệt về việc học tập của con em mình.

*4.6.5. Phối hợp với các lực lượng xã hội*

Tận dụng tiềm năng giáo dục trong trường và ngoài xã hội để đạt tới hiệu quả trong việc thực hiện giáo dục là một nhiệm vụ đặc trưng của người giáo viên chủ nhiệm lớp trong trường Tiểu học. Giải quyết tốt nhiệm vụ này cũng chính là thực hiện xã hội hoá giáo dục, một trong những giải pháp trọng yếu thực hiện chiến lược phát triển giáo dục của Đảng và Nhà nước ta hiện nay.

Như vậy, đảm bảo sự thống nhất giữa giáo dục nhà trường với giáo dục gia đình, giáo dục xã hội,đòi hỏi giữa nhà trường, gia đình phải có mối liên hệ chặt chẽ, tạo ra sự thống nhất giữa việc hình thành tri thức, cách liên hệ tri thức được học trên lớp và hành vi thể hiện qua các mối quan hệ trong cuộc sống hàng ngày của các em.

Sự thống nhất giữa các lực lượng giáo dục còn tạo ra sự đồng thuận, sự tác động tích cực và ổn định đến các điều kiện như thời gian, cơ sở vật chất, địa điểm tổ chức hoạt động giáo dục cho các em. Trong quá trình tổ chức hoạt động giáo dục cho HS theo tôi, việc thống nhất giữa các lực lượng giáo dục là điều kiện quyết định đầu tiên cho sự thành công.

**4.7. Động viên, khen thưởng học sinh kịp thời.**

- Nắm được tâm lý của học sinh tiểu học rất thích được khen,thích được động viên nên tôi hướng dẫn Ban cán sự gồm có bạn lớp trưởng, 2 bạn lớp phó và 4 bạn tổ trưởng lớp lập bảng chấm điểm thi đua trong tuần.

- Trong cuộc họp phụ huynh đầu năm tôi đã đề xuất với Ban đại diện phụ huynh về việc khen thưởng các học sinh trong lớp thực hiện tốt các phong trào học tập, tích cực tham gia các phong trào khác như sau:

+ Xếp loại tổ: Tổ nào đạt nhiều điểm thi đua, xếp thứ nhất sẽ được món quà chung cả tổ.

+ Xếp loại cá nhân: Mỗi tuần tặng 1 cục tẩy ( hoặc thước kẻ, bút chì…) cho mỗi học sinh đạt số điểm tốt cao nhất tổ.

+ Tặng một phần quà cho học sinh đạt phong trào nhà trường đề ra.

- Sau mỗi tuần thi đua bầu chọn một học sinh tuyên dương trước lớp về mọi mặt và nhận thưởng.

- Để tránh trường hợp một em nhận liên tục nhiều lần, theo qui ước 3 tuần mới được nhận thưởng lại( nếu em đó điểm nhất tổ thì chọn em điểm nhì tổ..)

- Đặc biệt chú ý đến học sinh chậm trong học nhưng có tiến bộ vẫn được khen thưởng.

**4.8. Tổ chức các hoạt động tập thể và các trò chơi vui tươi lành mạnh.**

Thích sinh hoạt tập thể và tham gia các trò chơi bổ ích là nhu cầu, là sở thích của hầu hết các học sinh tiểu học. Vì vậy, khi tổ chức cho các em sinh hoạt tập thể và tham gia các trò chơi là giáo viên đã giúp các em “học mà chơi, chơi mà học”, kiến thức và kĩ năng ở mỗi em sẽ được hình thành và rèn luyện một cách nhẹ nhàng, tự nhiên, không gây căng thẳng, gò bó đối với các em. Tổ chức sinh hoạt tập thể và vui chơi còn giúp các em phát triển và hoàn thiện nhân cách, bồi dưỡng năng khiếu và tài năng sáng tạo. Ngoài ra, việc tổ chức các hoạt động tập thể còn là sợi dây gắn bó, kết nối, đoàn kết các em lại với nhau.

Các hoạt động sinh hoạt tập thể và một số trò chơi đơn giản, gọn nhẹ, tôi có thể tổ chức ngay trong mỗi buổi học chính khóa và cả các buổi sinh hoạt ngoài giờ lên lớp. Ở Tiểu học, giáo dục ngoài giờ lên lớp được qui định trong chương trình chính khóa, không bắt buộc giáo viên chủ nhiệm phải lên tiết ngoài giờ lên lớp. Nhưng nếu các hoạt động này chỉ diễn ra ở các tiết học chính khóa trên lớp thì sẽ mất rất nhiều thời gian, nếu như giáo viên vận dụng và tổ chức không khéo léo thì sẽ làm ảnh hưởng đến tiến trình giờ học. Do vậy, đối với những hoạt động chiếm nhiều thời gian, cần nhiều sức lực, tôi tổ chức cho học sinh tham gia mỗi tuần 1 buổi vào chiều thứ 6 hàng tuần.

- Tổ chức cho học sinh ôn luyện kiến thức bằng các trò chơi như: Rung chuông vàng, Hái hoa dân chủ, Thi tìm hiểu về An toàn giao thông,..Nội dung thi được tôi soạn bằng chương trình PowerPoint nên gây được sự thích thú, hào hứng cho học sinh mỗi lần tham gia.

- Cuối tuần các em được tham gia sinh hoạt Sao do các anh chị Đội viên phụ trách. Các em được trả lời câu đố vui, được chơi các trò chơi dân gian.

Nhờ thường xuyên tổ chức các hoạt động sinh hoạt tập thể và các trò chơi cho cả lớp nên các em trở nên rất tự tin, rất năng động sáng tạo. Và điều quan trọng là tôi đã thực sự xây dựng được một môi trường học tập thân thiện, học sinh tích cực. Sĩ số của lớp tôi luôn đảm bảo, chất lượng học tập của học sinh ngày càng nâng cao.

**5. Kết quả đạt được:**

*5.1. Giá trị của sáng kiến*

Làm công tác chủ nhiệm lớp là một trong những nhiệm vụ đầy khó khăn và vất vả của mỗi giáo viên. Tập thể lớp có say sưa học tập không ? Kết quả học tập có tốt không ? Học sinh trong lớp có đoàn kết, giúp đỡ nhau không ? Các em có tự tin không, giao tiếp có tốt không? phần nhiều phụ thuộc vào tài khéo léo trong công tác chủ nhiệm lớp của mỗi giáo viên, do vậy chúng ta cần coi trọng công tác chủ nhiệm lớp ngay từ lớp bé nhất, từ thuở các em HS mới cắp sách đến trường. sáng kiến *Một số biện pháp nâng cao công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2* mà tôi trình bày ở trên có giá trị và ý nghĩa thiết thực giúp giáo viên tự rèn và rèn cho học sinh một số kĩ năng giao tiếp, kĩ năng học tập, xây dựng một tập thể lớp vững mạnh, đoàn kết, học giỏi, tự tin đạt hiệu quả cao thể hiện ở biện pháp 2: Sử dụng biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực trong quản lý lớp học và biện pháp 3.

Sau khi đưa ra các biện pháp và áp dụng vào thực tế, tôi đã nhận được sự phản hồi từ phía HS: “Chúng em rất thích trang trí lớp học theo kiểu mới”, “ Em thích được tham gia vào Hội đồng tự quản của lớp”, “ Em thích được bình bầu để chọn ra những bạn học giỏi mà em yêu quý vào Hội đồng tự quản của lớp”, “ Em yêu cô chủ nhiệm, cô thương chúng em, cô dạy chúng em nhiều điều hay”...., một số phụ huynh học sinh khi được hỏi đã có phản ánh: “ Sau khi vào lớp một được vài tháng tôi thấy con tôi đã biết thêm nhiều điều” , “ Tôi thấy cháu tự tin hơn, luôn mạnh dạn bày tỏ ý kiến”, “ Tôi thấy con rất chăm chỉ học tập, thích đến trường, đến lớp”......

Bản thân tôi nhận thấy việc áp dụng sáng kiến *Một số biện pháp nâng cao công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2*  đã giúp học sinh yêu trường, yêu lớp, say mê học tập, các em tiếp thu chủ động, vận dụng kiến thức vào cuộc sống, phát triển kỹ năng. Hiện tượng học sinh cá biệt giảm hẳn. Học sinh trong lớp tự quản tốt, đoàn kết, biết giúp đỡ lẫn nhau.... Tôi nghĩ rằng với các biện pháp cụ thể như đã nêu trên, tôi đã từng bước nâng cao được chất lượng công tác chủ nhiệm lớp nói riêng và chất lượng giáo dục trong nhà trường nói chung, góp phần vào thực hiện mục tiêu giáo dục trẻ em thành những con người có tri thức, ham hiểu biết luôn tự tin, năng động, sáng tạo trong cuộc sống.

*5.2. Kết quả cụ thể.*

Quá trình áp dụng sáng kiến *Một số biện pháp nâng cao công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2*  trong năm học này đã có kết quả tốt :

5. 2.1 Đối với giáo viên:

Nhờ yêu cầu phải trau dồi kiến thức, kĩ năng để đáp ứng được việc đổi mới phương pháp chủ nhiệm nên tôi thấy bản thân mình cũng có sự tiến bộ:

+ Biết cách xây dựng kế hoạch chủ nhiệm hợp lí, chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch của nhà trường phù hợp với tình hình của lớp chủ nhiệm, có kế hoạch giáo dục cụ thể đối với từng đối tượng HS.

+ Biết phối hợp một cách linh hoạt các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, phối hợp giáo dục HS có hiệu quả hơn.

+ Áp dụng quản lí lớp học theo mô hình trường Tiểu học mới VNEN một cách sáng tạo, hiệu quả hơn.

+ Có kĩ năng tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp tốt hơn. Biết quan tâm đúng cách và có hiệu quả đến giáo dục kĩ năng sống cho học sinh.

+ Biết quan tâm giáo dục HS phát triển toàn diện hơn. Thân thiện, gần gũi với học sinh, được học sinh tin yêu, cha mẹ học sinh tín nhiệm.

+ Có khả năng xử lí tình huống sư phạm nhanh nhạy, khéo léo.

* + 1. Đối với học sinh:

Để thấy rõ được sự tiến bộ của học sinh trong sau khi áp dụng sáng kiến *Một số biện pháp nâng cao công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2* tôi tiếp tục khảo sát về kết quả học sinh đạt được về kĩ năng, về năng lực, phẩm chất của học sinh và đã thu được kết quả đáng mừng như sau:

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung khảo sát** | **Kết quả khảo sát đợt 2**  **(Sau khi áp dụng sáng kiến)** |
| Thái độ học tập của học sinh. | - Say mê, chủ động trong học tập.  - Tích cực hợp tác nhóm để giải quyết các nhiệm vụ học tập được giao. |
| Tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp. | - Yêu thích các hoạt động học tập ngoài giờ lên lớp.  - Mạnh dạn, tự tin, chủ động và tham gia có hiệu quả các HĐNGLL.  - Có hiểu biết về truyền thống lịch sử, lòng tự hào, tình yêu quê hương đất nước. |
| Kĩ năng giao tiếp với thầy cô, người lớn tuổi. | - Lễ phép, ngoan ngoãn.  - Mạnh dạn, tự tin, chủ động trong giao tiếp với thày cô và người lớn tuổi. |
| Kĩ năng giao tiếp với bạn bè. | - Biết thể hiện thái độ, quan điểm của bản thân với bạn bè.  - Biết quan tâm, động viên, khích lệ bạn khi bạn gặp khó khăn. |
| Khả năng tự lập | - Tự phục vụ được sinh hoạt của bản thân.  - Tự sắp xếp đồ dùng học tập khi đến lớp.  - Tự giác hoàn thành bài tập được giao.  - Có ý thức tự quản tốt. |
| Tinh thần đoàn kết, biết giúp đỡ lẫn nhau | - HS trong lớp sống yêu thương, đùm bọc, quan tâm chia sẻ với bạn khi gặp khó khăn.  - HS biết giúp đỡ nhau cùng tiến bộ trong học tập. |
| Số học sinh cá biệt trong lớp | - Số học sinh cá biệt giảm.  + Không còn HS vi phạm nội quy của Nhà trường, của lớp.  + Số HS mất trật tự trong giờ học, lười học bài, đi học muộn giảm hẳn.  + Không còn hiện tượng HS nói tục, chửi bậy, gây sự, đánh nhau.  + Không còn HS nhút nhát, tự ti, mặc cảm, ngại tiếp xúc. |
| Hiệu quả làm việc của Hội đồng tự quản. | - Biết lên kế hoạch và tổ chức các hoạt động học tập, sinh hoạt của tổ, của lớp.  - Chủ động, tự tin trong mọi công việc đối nội, đối ngoại, văn nghệ, thư viện, học tập... của lớp.  - Là cánh tay đắc lực giúp cho GVCN trong công tác quản lí mọi hoạt động của lớp. |
| Sự phối hợp của CMHS | - CMHS tích cực phối hợp với GVCN trong hướng dẫn con em học tập hàng ngày cũng như phối hợp rèn kĩ năng sống, phẩm chất, năng lực cho con em.  - Sẵn sàng ủng hộ về vật chất, tinh thần để xây dựng trường, lớp, để nâng cao chất lượng học tập của HS. |

Vậy là trước đây, đa phần các em đều rụt rè, ngại tiếp xúc, thụ động trong học tập và sinh hoạt, cư xử với thày cô, bạn bè theo bản năng, kĩ năng sống chưa tốt. Đến nay, dưới sự hướng dẫn của GVCN các em đã biết vận dụng kĩ năng của mình tổ chức các hoạt động học tập, hoạt động vui chơi hay các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Các em biết vận dụng những kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống, biết quan tâm giúp đỡ những người xung quanh. Đặc biệt là tính tự lập, ý thức tự quản của các em có tiến bộ rõ rệt. Hằng ngày các em đến lớp với tâm trạng rất thoải mái và hứng khởi. Tuyệt nhiên không có HS phải co kéo, phụng phịu níu tay cha mẹ trước cổng trường. Thầy cô bước vào lớp các em không có vẻ sợ hãi, rụt rè .Trái lại các em đều chào đón cô giáo với nụ cười tươi tắn trên môi vào buổi sáng vì biết thế nào mình cũng sẽ được một ngày học tập đầy lí thú. Giao tiếp giữa cô và trò hoà hợp thân ái, học sinh nhận thấy cô giáo mình thật gần gũi nhưng không bao giờ cợt nhả, bỡn cợt với cô. Quan sát các em trong giờ chơi tôi cũng thấy các em cư xử với nhau rất hoà nhã hơn, hiện tượng nói tục, chửi bậy hạn chế rất nhiều và dường như không có. Các em bớt đi những lời nói thô lỗ, cục cằn gay gắt. Đôi khi gây lỗi với bạn, các em đã biết nhận ra và tự giải quyết một cách nhanh chóng không làm phiền lòng cô như những ngày đầu nhận lớp. Bằng sự cảm nhận của bản thân và qua sự đánh giá, nhận xét tâm lí HS của phụ huynh về con mình tôi đã đọc được tình cảm của học sinh dành cho cô giáo.

Mặt khác, về phía CMHS, qua một thời gian phối hợp cùng tôi dạy dỗ con em họ đã nhìn nhận được lòng nhiệt huyết, ý thức trách nhiệm, lòng yêu nghề mến trẻ của tôi, nhìn nhận được ý nghĩa, tác dụng to lớn của việc phối hợp cùng nhà trường, cùng GVCN trong việc giáo dục con em, đến nay 100% CMHS trong lớp đều rất ủng hộ mọi chủ trương, phong trào của nhà trường, ủng hộ CSVC, động viên về tinh thần giúp GVCN hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Kết quả thi cuối kì I vừa qua lớp 2G do tôi chủ nhiệm số em đạt điểm 9-10 môn Toán và Tiếng Việt đạt trên 90 %. Thi múa hát sân trường đạt giải nhất cấp trường. Là lớp dẫn đầu trong toàn khối về mọi hoạt động và kết quả học tập... Thực sự điều đó đã như góp thêm lửa cho lòng nhiệt huyết của tôi cháy mãi.

Tôi nghĩ rằng sáng kiến ***Một số biện pháp nâng cao công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2***của tôi đã góp phần tích cực trong giai đoạn đầu hình thành và phát triển nhân cách của học sinh lớp 2 mình chủ nhiệm. Tôi đã giúp cho các em thấy yêu lớp, yêu trường, đã góp phần để lại cho các em một dấu ấn đẹp đẽ - dấu ấn của những ngày đầu, năm năm học đầu tiên cắp sách tới trường. Hi vọng những tình cảm, những kỉ niệm đẹp đẽ đó sẽ theo các em đi suốt cuộc đời .

**KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ**

1. **Kết luận**

Hiện nay việc thực hiện công tác chủ nhiệm của nhiều giáo viên trong các trường Tiểu học chưa thực sự đem lại hiệu quả cao. Trong quá trình áp dụng sáng kiến *Một số biện pháp nâng cao công tác chủ nhiệm học sinh lớp2*, tôi thấy để thực hiện hiệu quả công tác chủ nhiệm lớp 2, mỗi giáo viên cần chú ý:

- Giáo viên phải quyết tâm, phải nhiệt huyết và say sưa với nghề. Có như vậy mới có thể khắc phục những khó khăn, mới chủ động bồi dưỡng kiến thức, bồi dưỡng năng lực đáp ứng yêu cầu giảng dạy và giáo dục HS.

- Tích cực hối hợp với các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường tạo lên một thể thống nhất, sự đồng thuận, sự tác động tích cực và ổn định đến các điều kiện như thời gian, cơ sở vật chất, địa điểm tổ chức hoạt động giáo dục cho HS.

- Áp dụng giáo dục kỷ luật tích cực vì lợi ích tốt nhất của HS, không làm tổn thương đến thể xác và tinh thần HS, tạo lên sự thỏa thuận giữa GV – HS sao cho phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của từng HS, xây dựng trong các em ý thức tự giác, phấn đấu vươn lên trong học tập, tạo ra sự tương tác tích cực giữa thầy và trò trong các giờ học, giúp HS tiếp thu bài một cách thoải mái nhất. Thay đổi cách cư xử với HS dựa trên cơ sở động viên, khuyến khích, nêu gương, tìm hiểu nhằm thúc đẩy HS có thái độ cư xử, hành vi đúng đắn trong quá trình học tập trên lớp cũng như trong cuộc sống hàng ngày.

- Coi trọng việc trang trí lớp học cho phù hợp với đặc điểm tâm lí của học sinh, tạo cho các em nhận thức về cái đẹp và có ý thức giữ gìn lớp mình sạch đẹp, góp thêm cho lớp học một luồng không khí thân thiện, thoải mái, sinh động, giúp HS hăng say học tập, rèn kĩ năng sống, giúp các em thêm yêu trường, yêu lớp, gắn bó với ngôi nhà chung.

- Hàng tuần, hàng tháng tổ chức cho HS bình bầu Hội đông tự quản lớp, rèn cho từng HS trong Hội đồng tự quản thực hiện tốt vai trò của mình nhằm giúp nhiều HS trong lớp có cơ hội được thể hiện, giúp các em phát triển sự tự tin, tinh thần hợp tác, bình đẳng trong tập thể.

- Phải khéo léo, linh hoạt trong việc rèn HS cá biệt đặc biệt, cần tuyệt đối tránh tư tưởng định kiến, cách cư xử thiếu sư phạm đối với HS. GVCN luôn phải là tấm gương về đạo đức, về lối sống, về trình độ chuyên môn cho HS. Đồng thời phải luôn có tình cảm yêu thương, tạo lên niềm tin nhằm động viên HS.

- Tích cực đổi mới công tác tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp nhằm giáo dục kĩ năng, hành vi, thái độ cho HS.

**2 Khuyến nghị**

\* Về phía Sở Giáo dục, Phòng giáo dục:

+ Tăng cường tổ chức các chuyên đề đổi mới phương pháp chủ nhiệm lớp để giáo viên có điều kiện tham dự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệm vụ.

+ Tăng số tiết làm công tác chủ nhiệm cho giáo viên để giáo viên có nhiều thời gian gần gũi, quan tâm hơn tới từng học sinh, rèn kĩ năng sống cho các em nhiều hơn.

\* Về phía nhà trường, tổ chuyên môn:

Tích cực tổ chức các giờ sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, trao đổi kinh nghiệm về công tác chủ nhiệm lớp cũng như có những kế hoạch cùng giúp đỡ nhau về mặt vật chất (khi thực hiện các HĐGNGLL) hoặc trao đổi về tình hình của học sinh lớp mình nhằm phối hợp giáo dục.

\* Về phía CMHS:

Tích cực phối hợp với GVCN để giáo dục, rèn rũa học sinh. Ủng hộ về vật chất cho trường, cho lớp để GVCN có thêm kinh phí cho hoạt động chủ nhiệm.

Trên đây là sáng kiến **“*Một số biện pháp nâng cao công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2*.”** Sáng kiến này đã giúp tôi nâng cao được năng lực, trình độ chuyên môn của mình, giúp tôi nâng cao được hiệu quả trong công tác chủ nhiệm lớp. Vì thời gian có hạn nên phần nội dung trình bày không tránh khỏi sơ suất. Tôi mong được các đồng chí lãnh đạo cùng các bạn đồng nghiệp góp ý để sáng kiến kinh nghiệm của tôi được hoàn thiện và được áp dụng rộng rãi trong các trường Tiểu học

***Tôi chân thành cảm ơn !***